

Số 107 /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2018

GIẤY XÁC NHẬN

HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật
Khu công nghiệp Trảng Duệ - Khu A (Giai đoạn 1)” (Nâng công suất Hệ thống
xử lý nước thải tập trung từ 1.500 m³/ngày.đêm lên 4.000 m³/ngày.đêm)

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

- Tên chủ dự án: Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng.
- Địa chỉ văn phòng và địa điểm hoạt động: Khu công nghiệp Trảng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3242.668 Fax: 0225.3589.263
- Tài khoản số: 10510000004193 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân chi nhánh Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần có mã số: 0200681370. Cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 03/10/2017. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: số 542/QĐ-BTNMT ngày 17/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Trảng Duệ - Khu A (Giai đoạn 1)” (Nâng công suất Hệ thống xử lý nước thải tập trung từ 1.500 m³/ngày.đêm lên 4.000 m³/ngày.đêm), chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giấy xác nhận này thay thế Giấy xác nhận số 87/GXN-TCMT ngày 10/8/2015 của Tổng cục Môi trường; là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./.

Nơi nhận:

- Như mục I (02);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND Tp.Hải Phòng;
- Sở TN&MT Tp.Hải Phòng;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Tp.Hải Phòng;
- VPMC, Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCMT, MTMB, Q.10.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Võ Tuấn Nhân

Số 107 /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2018

GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật
Khu công nghiệp Tràng Duệ - Khu A (Giai đoạn 1)” (Nâng công suất Hệ thống
xử lý nước thải tập trung từ 1.500 m³/ngày.đêm lên 4.000 m³/ngày.đêm)

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN

I. Thông tin chung về dự án/cơ sở:

- Tên chủ dự án: Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng.
- Địa chỉ văn phòng và địa điểm hoạt động: Khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3242.668 Fax: 0225.3589.263
- Tài khoản số: 10510000004193 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân chi nhánh Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần có mã số: 0200681370. Cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 03/10/2017. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: số 542/QĐ-BTNMT ngày 17/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Tràng Duệ - Khu A (Giai đoạn 1)” (Nâng công suất Hệ thống xử lý nước thải tập trung từ 1.500 m³/ngày.đêm lên 4.000 m³/ngày.đêm), chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giấy xác nhận này thay thế Giấy xác nhận số 87/GXN-TCMT ngày 10/8/2015 của Tổng cục Môi trường; là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở./

Nơi nhận:

- Như mục I (02);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND Tp.Hải Phòng;
- Sở TN&MT Tp.Hải Phòng;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Tp.Hải Phòng;
- VPMC, Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCMT, MTMB, Q.10.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Võ Tuấn Nhân

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: 107 /GXN-BTNMT ngày 24 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Công trình xử lý nước thải:

1.1. Công trình thu gom nước mưa, nước thải

- Đã xây dựng hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn dọc các tuyến đường trong KCN bằng các công hộp bê tông cốt thép với các kích cỡ: rộng từ 0,6m – 2,0m, sâu 0,7m; đã lắp đặt các hố ga lắng cạn có kích thước 2,3 x 1,8 x 2,4 (m), khoảng cách giữa các hố ga từ 40m - 50m.
- Đã xây dựng hệ thống thu gom nước thải bằng bê tông cốt thép với các đường kính 0,3m và 0,6m; các hố ga tiếp nhận nước thải được bố trí cách hàng rào nhà xưởng khoảng 1,5m.

1.2. Công trình xử lý nước thải đã được xây lắp

Đã xây dựng 01 (một) Hệ thống xử lý nước thải tập trung từ việc cải tạo, nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải có công suất 1.500 m³/ngày.đêm, cụ thể:

- Công suất xử lý: 4.000 m³/ngày.đêm;
- Quy trình công nghệ xử lý nước thải: Nước thải chưa xử lý → Hố ga thu gom → Bể điều hòa/Bể sục hóa chất → Bể tùy nghi → Bể kỵ khí 1 → Bể kỵ khí 2 → Bể Aeroten 1 và 2 → Bể lắng → Hồ sinh học 1 → Hồ sinh học 2 → Hồ xả thải → sông Lạch Tray.
- Chế độ vận hành: Vận hành liên tục (chế độ xả không liên tục).
- Hóa chất sử dụng: Fe(OH)₃, Clorin.

2. Công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Đã trang bị các thùng chứa rác thải sinh hoạt tại khu văn phòng điều hành KCN, khu vực căng tin và định kỳ chuyển giao rác thải sinh hoạt cho đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý;
- Đã xây dựng kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại có diện tích 06 m² và thực hiện lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định.

3. Công trình bảo vệ môi trường khác:

- Đã xây dựng hệ thống thoát nước mưa và trồng cây xanh xung quanh hàng rào và dọc các tuyến đường trong KCN đạt tỷ lệ 12,7% tổng diện tích KCN;
- Đã xây dựng kho lưu giữ hóa chất phục vụ xử lý nước thải. Khu lưu giữ có mái che, nền xi măng, gờ bao để phòng ngừa sự cố tràn đổ hóa chất;
- Đã được nghiệm thu hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại Công văn số 64/SCSPCCC-HDPC ngày 01/8/2014 của Công an thành phố Hải Phòng.

4. Chương trình giám sát môi trường của cơ sở:

4.1. Quan trắc nước thải tự động, liên tục:

- Thông số quan trắc bắt buộc: Lưu lượng (nước thải đầu vào và đầu ra), pH, nhiệt độ, TSS và COD. ✓

- Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục có camera theo dõi, giám sát theo quy định và truyền số liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng khi được yêu cầu.

4.2. Chương trình giám sát chất lượng nước thải:

- Thông số giám sát: pH, TSS, BOD₅, COD, Dầu mỡ khoáng, Dầu mỡ động thực vật, CN⁻, Tổng P, Tổng N, Phenol, Cl⁻, Hg, Cu, Zn, Ni, Mg, Fe, As và Coliform.
- Vị trí giám sát: 01 vị trí (Sau Hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN).
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40: 2011/BTNMT, cột B với hệ số K_q = 1,0 và K_f = 1,0.

(Chương trình giám sát môi trường kèm theo Giấy xác nhận này thay thế nội dung đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt)

5. Hồ sơ kèm theo Giấy xác nhận:

Hồ sơ sau đây được Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này:

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: “Kèm theo Giấy xác nhận số: 107/GXN-BTNMT do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp lần 02 ngày 24 tháng 9 năm 2018”.

6. Yêu cầu khác:

6.1. Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, đảm bảo hệ thống hoạt động đúng công suất, hiệu suất xử lý và nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép. Hệ thống xử lý nước thải tập trung phải có đồng hồ công tơ đo điện riêng biệt, có nhật ký vận hành và được ghi, đo hàng ngày theo quy định hiện hành;

6.2. Khẩn trương hoàn thành việc lắp đặt thiết bị lấy mẫu tự động chậm nhất vào ngày 15/10/2018. Yêu cầu kỹ thuật của hệ thống quan trắc tự động, liên tục phải đáp ứng theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.

6.3. Chủ dự án phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa sự cố môi trường, ứng phó sự cố môi trường theo quy định tại Điều 108 và 109 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

6.4. Trong trường hợp có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Chủ dự án phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. / ✓